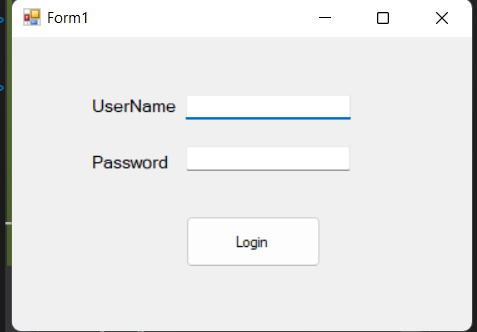
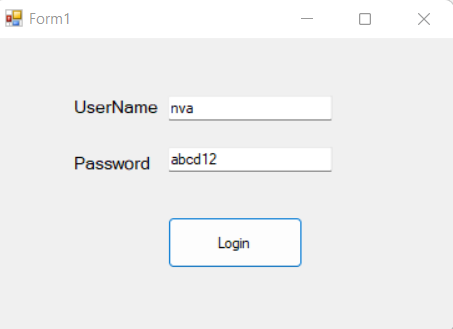
f) Sử dụng công cụ SQL Profile để theo dõi thao tác đăng nhập từ màn hình

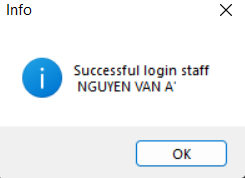
quản lý đăng nhập trên, nhận xét.



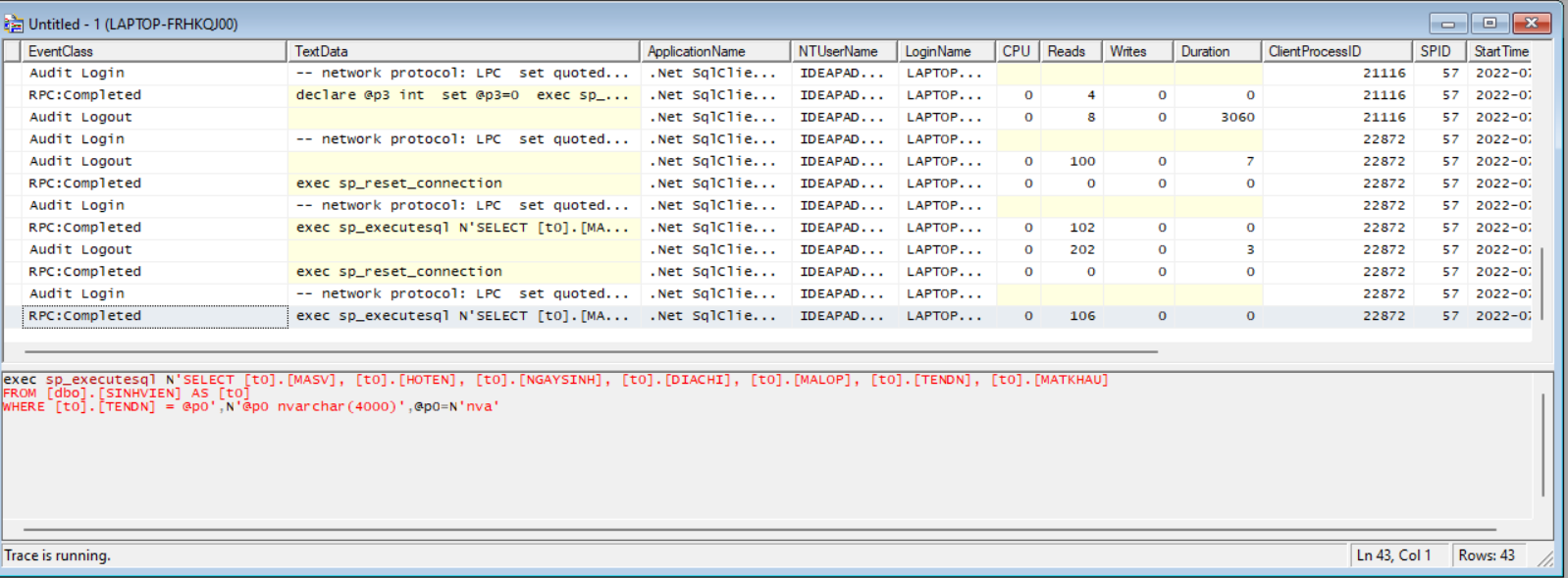
Mở màn hình quản lý đăng nhập



Nhập tên đăng nhập và mật khẩu



Sau khi nhấn nút Login



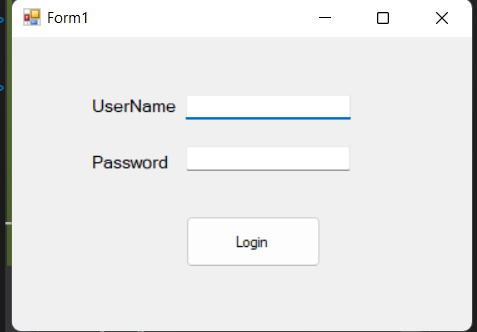
Chuyển sang màn hình SQL Profile và xem kết quả

|  |  |
| --- | --- |
| Câu lệnh | exec sp\_executesql N'SELECT [t0].[MANV], [t0].[HOTEN], [t0].[EMAIL], [t0].[LUONG], [t0].[TENDN], [t0].[MATKHAU]  FROM [dbo].[NHANVIEN] AS [t0]  WHERE [t0].[TENDN] = @p0',N'@p0 nvarchar(4000)',@p0=N'nva'  Go  exec sp\_executesql N'SELECT [t0].[MASV], [t0].[HOTEN], [t0].[NGAYSINH], [t0].[DIACHI], [t0].[MALOP], [t0].[TENDN], [t0].[MATKHAU]  FROM [dbo].[SINHVIEN] AS [t0]  WHERE [t0].[TENDN] = @p0',N'@p0 nvarchar(4000)',@p0=N'nva'  go |
| Thực thi |  |
| Nhận xét | Thực thi để kiểm tra UserName NVA là nhân viên hay sinh viên và so sánh mật khẩu đã mã hóa ở client |

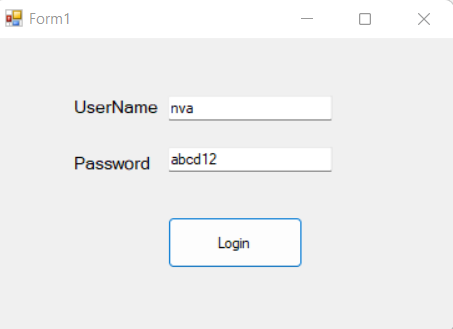
Copy lệnh truy vấn thực thi và nhận xét

g) Sử dụng công cụ SQL Profile để theo dõi load màn hình danh sách nhân

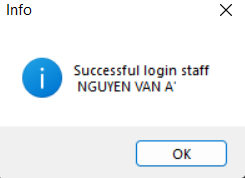
viên.



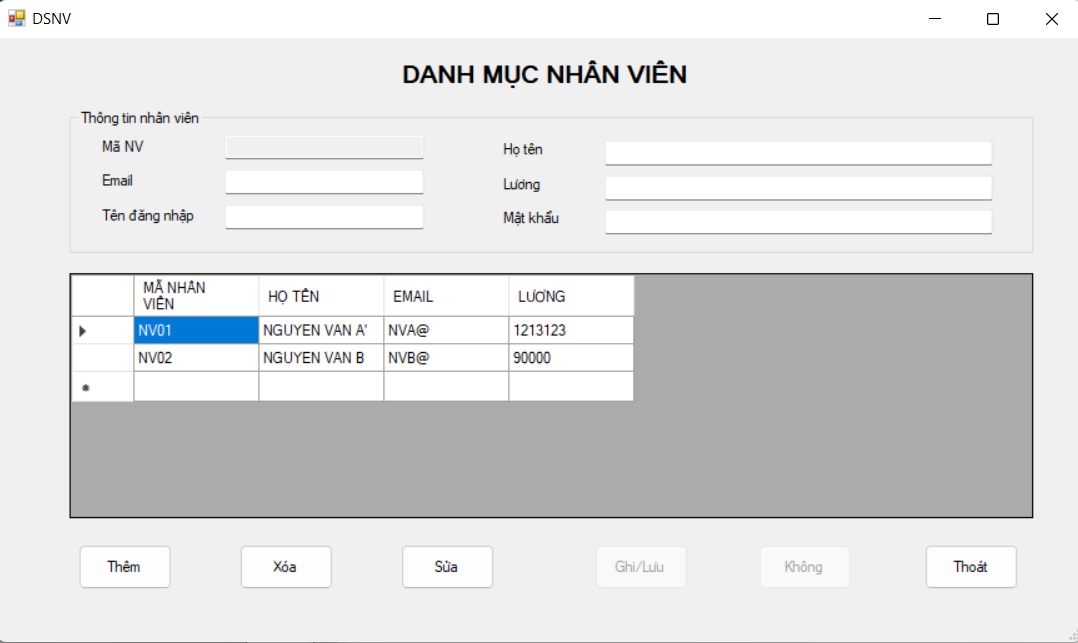
Mở màn hình quản lý đăng nhập

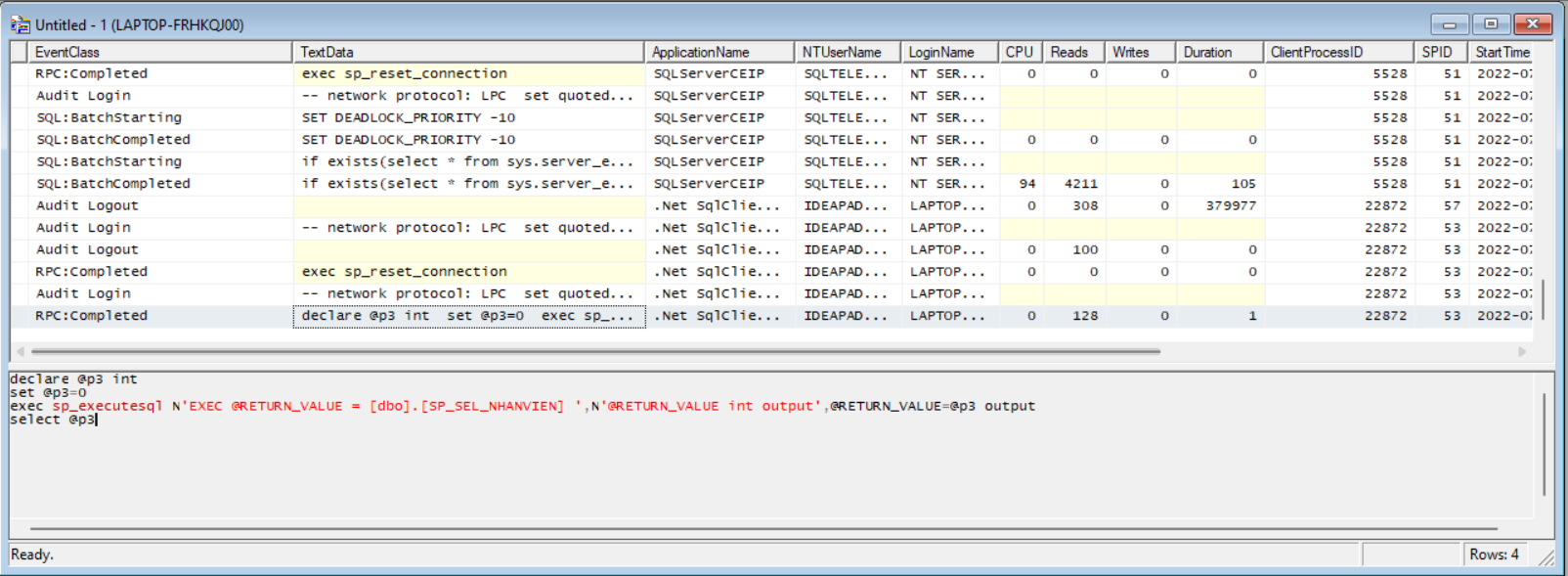


Nhập tên đăng nhập và mật khẩu



Sau khi nhấn nút Login

Hiển thị màn hình danh sánh nhân viên

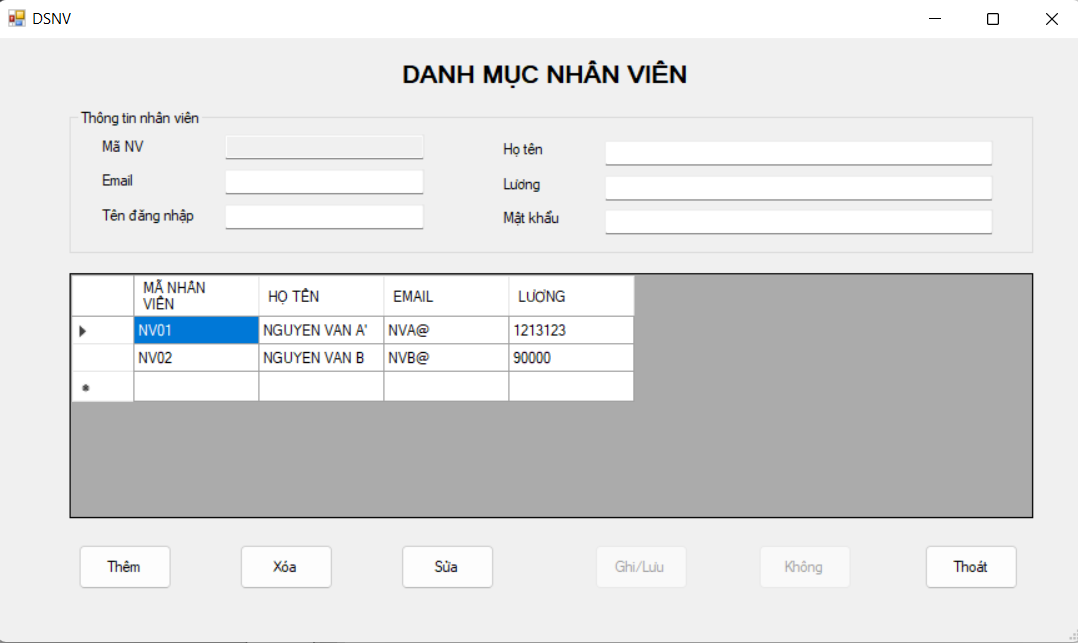


Chuyển sang màn hình SQL Profiler và xem kết quả

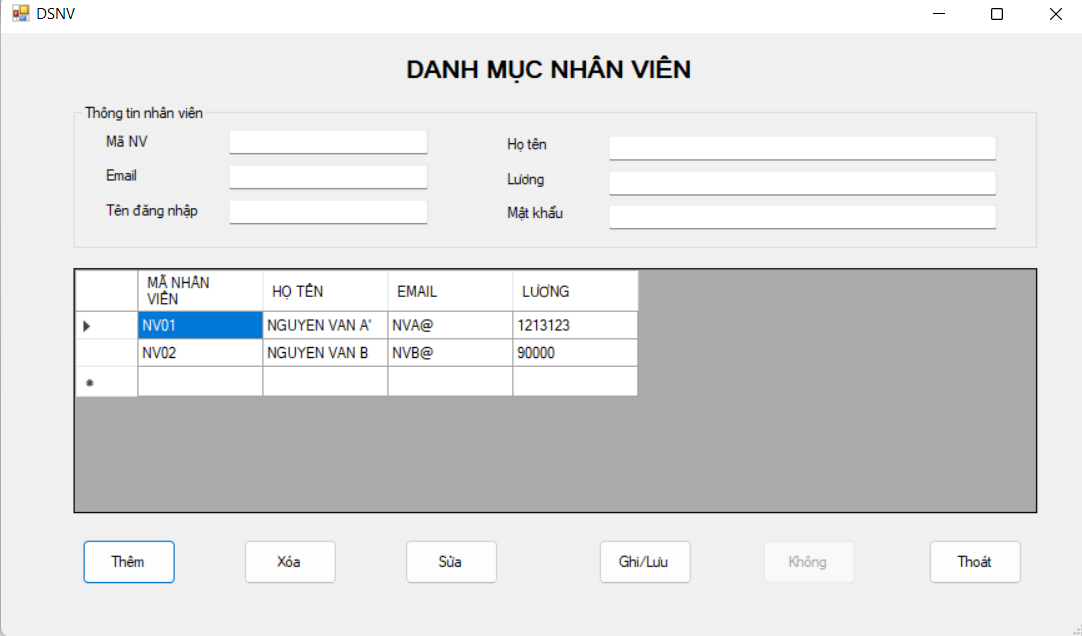
|  |  |
| --- | --- |
| Câu lệnh | declare @p3 int  set @p3=0  exec sp\_executesql N'EXEC @RETURN\_VALUE = [dbo].[SP\_SEL\_NHANVIEN] ',N'@RETURN\_VALUE int output',@RETURN\_VALUE=@p3 output  select @p3 |
| Thực thi |  |
| Nhận xét | execute stored procedure SP\_SEL\_ENCRYPT\_NHANVIEN lấy danh sách nhân viên và decryption lương |

**h) Sử dụng công cụ SQL Profile để theo dõi thao tác thêm mới nhân viên nhân**

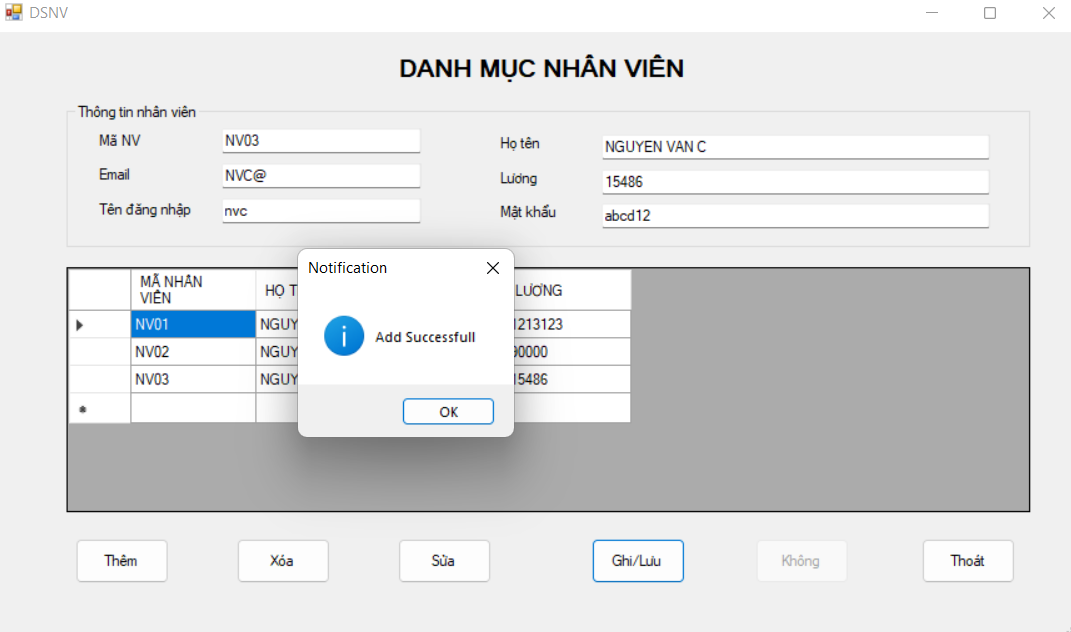
**viên.**

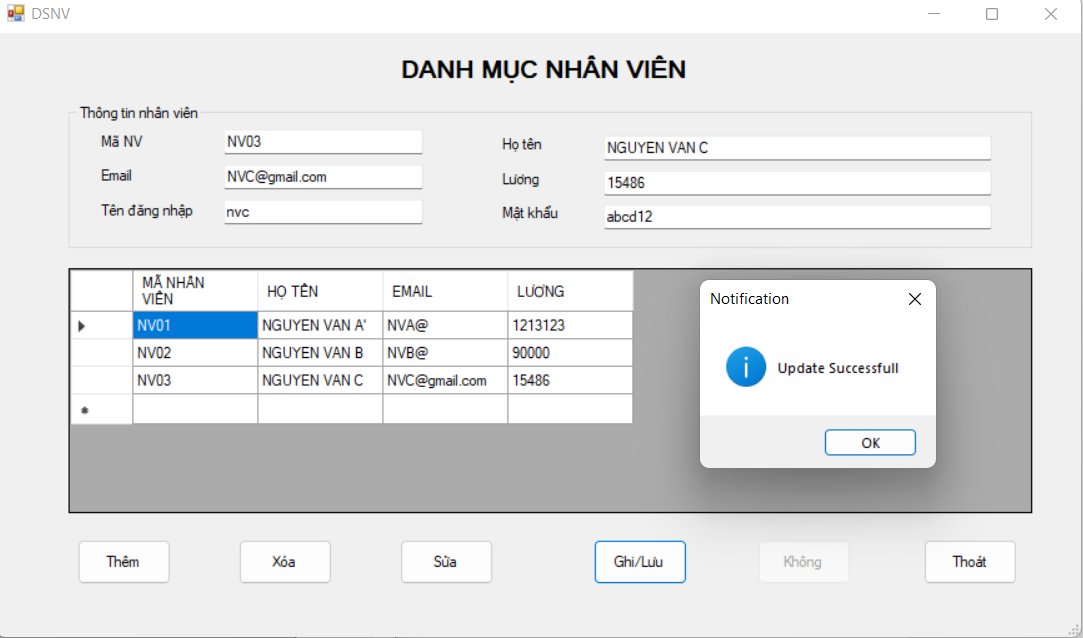


Mở màn hình quản lí nhân viên

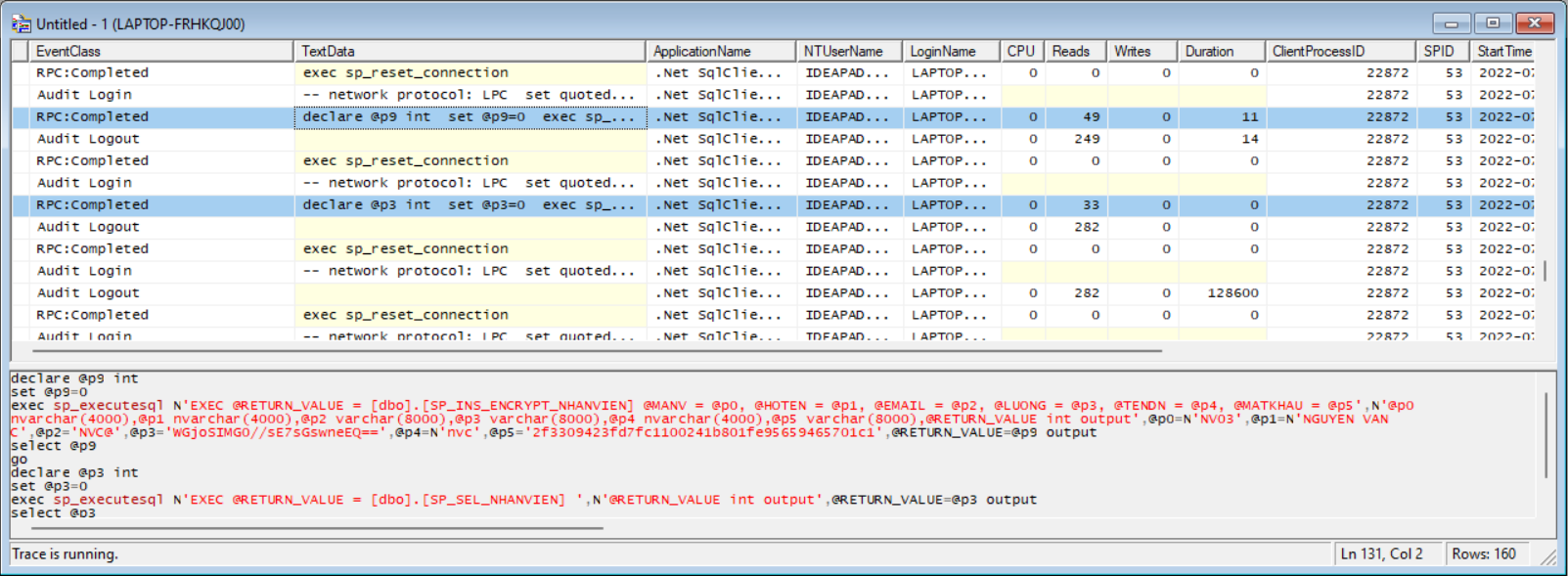


Click Button Thêm





Nhập thông tin nhân viên mới và chọn Ghi/Lưu để ghi thông tin mới hoặc update lại thông tin nhân viên cũ.



Chuyển sang màn hình SQL Profiler

|  |  |
| --- | --- |
| Câu lệnh | declare @p9 int  set @p9=0  exec sp\_executesql N'EXEC @RETURN\_VALUE = [dbo].[SP\_INS\_ENCRYPT\_NHANVIEN] @MANV = @p0, @HOTEN = @p1, @EMAIL = @p2, @LUONG = @p3, @TENDN = @p4, @MATKHAU = @p5',N'@p0 nvarchar(4000),@p1 nvarchar(4000),@p2 varchar(8000),@p3 varchar(8000),@p4 nvarchar(4000),@p5 varchar(8000),@RETURN\_VALUE int output',@p0=N'NV03',@p1=N'NGUYEN VAN C',@p2='NVC@',@p3='WGjoSIMG0//sE7sGswneEQ==',@p4=N'nvc',@p5='2f3309423fd7fc1100241b801fe95659465701c1',@RETURN\_VALUE=@p9 output  select @p9  go  declare @p3 int  set @p3=0  exec sp\_executesql N'EXEC @RETURN\_VALUE = [dbo].[SP\_SEL\_NHANVIEN] ',N'@RETURN\_VALUE int output',@RETURN\_VALUE=@p3 output  select @p3  go |
| Thực thi |  |
| Nhận xét | Dòng đầu tiền declare @p9 là để tạo mới nhân viên nhưng vì NV3 đã được tạo nên không thể tạo thêm  Dòng thứ hai declare @p3 là để load lại danh sách nhân viên sau khi tạo bằng procedure SP\_SEL\_NHANVIEN |